

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Công Nghệ Thông Tin; Chuyên ngành: Công Nghệ Thông Tin

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Lê Vĩnh Thịnh

2. Ngày tháng năm sinh: 26/09/1979 ; Nam ☒ ; Nữ ☐ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Hải Định, Hải Lăng, Quảng Trị

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): ...A7-06, Cảnh Viên 02, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 14 đường số 7, khu dân cư Phú Mỹ, P.Phú Mỹ, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0938.252.222; E-mail: thnhlv@hcmute.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ 04/2007 đến 06/2025: Giảng viên tại Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. Hồ Chí Minh

Từ 02/2020 đến 06/2025: Phó Trưởng Khoa Công Nghệ Thông Tin Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. Hồ Chí Minh

Chức vụ: Hiện nay: Phó Trưởng Khoa; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Tp. Hồ Chí Minh

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Địa chỉ cơ quan: 01 Võ Văn Ngân, P. Linh Chiểu, Tp.Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan: (+84 - 028) 38968641

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 08 tháng 04 năm 2022.; số văn bằng: 081VL/4-2002; ngành: Vật Lý., chuyên ngành: Điện Tử; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Tự Nhiên, TP. HCM, Việt Nam.

- Được cấp bằng ThS ngày 29 tháng 11 năm 2006; số văn bằng: MCA/6502999; ngành: Công Nghệ Thông Tin; chuyên ngành: Tin Học.; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Uttar Pradesh Technical University, India

- Được cấp bằng TS ngày 21 tháng 06 năm 2018; số văn bằng: CNAM/10375310.; ngành: Công Nghệ Thông Tin; chuyên ngành: Khoa Học Máy Tính; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Conservatoire national des arts et métiers (CNAM), Paris, Cộng Hòa Pháp

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước):

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm , ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật, Thành Phố Hồ Chí Minh

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh tại HĐGS ngành, liên ngành:

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

1. Bảo mật và tin cậy trong điện toán đám mây di động
2. Học máy và IoT

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 02 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 03 cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 23 bài báo khoa học, trong đó 05 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu): Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm 2022

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo: Trong suốt thời gian công tác, tôi luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, quản lý, phát triển Chương trình đào tạo và nghiên cứu khoa học

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 18 năm 02 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020				5	720		720/835,7/216
2	2020-2021				12	540		540/995,64/216
3	2021-2022			02	13	240		240/685,5/216
03 năm học cuối								
4	2022-2023				14	420	60	420/1028,1/216
5	2023-2024			02	14	300		300/1291,64/189
6	2024-2025				15	225	45	225/1230,34/79

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☒

- Học ĐH ☐ ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ☐ ThS ☐ hoặc luận ☒ án TS hoặc TSKH ; tại nước: Cộng Hòa Pháp năm 2018

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Đỗ Minh Hậu		X	X		09/2019-12/2022	Trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Tp.Hồ Chí Minh	20/06/2023
2	Nguyễn Thanh Nhã		X	X		09/2019-12/2022	Trường ĐH Sư Phạm Kỹ Thuật Tp.Hồ Chí Minh	20/06/2023

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
 Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản
 và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên
 sau PGS/TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1					
II	Sau khi được công nhận TS				
1	Đánh giá trust value trong môi trường fog computing	CN	T2022-134	05/2022-05/2023	1518/QĐ-ĐHSPKT, Ngày 29/05/2023, Nghiệm thu ngày 30/05/2023 Xếp loại Khá
2	Mô hình thoát hiểm, thoát nạn thông minh	CN	T2023-26	05/2023-05/2024	97/QĐ-ĐHSPKT, Ngày 09/01/2024, Nghiệm thu ngày 18/01/2024 Xếp loại Khá
3	Hệ thống sơ tán đáng tin cậy nâng cao với điện toán sương mù và IoT	CN	T2024-164	05/2024-05/2025	71/QĐ-ĐHSPKT, Ngày 07/01/2025 Nghiệm thu ngày 17/01/2025 Xếp loại Khá

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	<u>Trusted Platforms to Secure Mobile Cloud Computing</u>	02	Có	The 16th IEEE International Conference on High Performance Computing and Communications, August 2014At: Paris, FranceVolume: p. 1096 to 1103	Scopus, Rank C	15	1096 - 1103	08/2014
2	<u>Middleware to Integrate Mobile Devices, Sensors and Cloud Computing</u>	04	Có	Procedia Computer Science	Scopus	50	234-243	12/2015
3	<u>Energy Efficiency in Mobile Cloud Computing Architectures</u>	04	Có	2016 IEEE 4th International Conference on Future Internet of Things and Cloud Workshops (FiCloudW)	Scopus	10	326-331	10/2016
4	<u>Convergence in trusted computing and virtualized systems: A new dimension towards trusted intelligent system</u>	03	Có	2016 International Conference on Performance Evaluation and Modeling in Wired and Wireless Networks (PEMWN)	Scopus	3	1-6	11/2016
5	<u>Property-based token attestation in mobile computing</u>	04	Có	Concurrency and Computation: Practice and Experience	ISI	8	e4350	09/2017
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							

6	<u>Controlling Web Traffic and Preventing DoS/DDoS Attacks in Networks with the Proxy Gateway Security Solution Built on Open Hardware</u>	04	Không	2019 International Conference on System Science and Engineering (ICSSE)	Scopus	4	239-244	07/2019
7	<u>Stability Identification of Power System Based Neural Network Training</u>	03	Không	2020 5th International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD)	Scopus	0	230-242	10/2020
8	<u>Computational Intelligence Towards Trusted Cloudlet Based Fog Computing</u>	02	Có	2020 5th International Conference on Green Technology and Sustainable Development (GTSD)	Scopus	6	141-147	11/2020
9	<u>Graph Based Subjective Matching of Trusted Strings and Blockchain Based Filtering for Connected Vehicles</u>	04	Không	International Conference on Mobile, Secure, and Programmable Networking	Scopus	1	1-14	01/2021
10	<u>Robust Biped Walking Pattern Generation Using Hybrid Nonlinear Autoregressive eXogenous and Multi-Layer Perceptron Neural Networks</u>	04	Không	2021 International Conference on System Science and Engineering (ICSSE)	Scopus	1	62-68	08/2021

	<u>Optimized by Improved Differential Evolution Algorithm</u>							
11	<u>Human Gait Classification Model Based on Data of IMU Sensor and Multilayer Perceptron Neural Network Model</u>	04	Có	Proceedings of the International Conference on Advanced Mechanical Engineering, Automation, and Sustainable Development 2021 (AMAS2021)	Scopus	1	829-834	05/2022
12	<u>Proposing the Service Quality Control Model of Wi-Fi System Based on Cloud Theory</u>	04	Có	Proceedings of the International Conference on Advanced Mechanical Engineering, Automation, and Sustainable Development 2021 (AMAS2021)	Scopus	2	823-828	05/2022
13	<u>Handling security issues by using homomorphic encryption in multi-cloud environment</u>	03	Không	Procedia Computer Science	ISI	15	390-397	01/2023
14	<u>TEVAC: Trusted Evacuation System based Fog Computing</u>	04	Có	2023 International Conference on System Science and Engineering (ICSSE)	Scopus	3	164-169	07/2023
15	<u>iTEVAC: an enhanced trusted evacuation system leveraging fog computing and IoT</u>	03	Có	Journal of Information and Telecommunication	ISI	3	417-451	01/2024

16	<u>Building the Shortest Path Database in Urban Traffic Network Using RAO Algorithm</u>	03	Có	International Conference on Mobile, Secure, and Programmable Networking	Scopus	2	52-70	01/2024
17	<u>Enhancing Human Pose Estimation with SE-Block in the OmniPose Model</u>	04	Không	2024 16th International Conference on Human System Interaction (HSI)	Scopus	1	1-6	01/2024
18	<u>Dynamic Traffic Optimization in Smart Cities (DTOS): Integrating OpenStreetMap, IoT, and Fog Computing</u>	03	Có	SN Computer Science	ISI	2	823	08/2024
19	<u>Trusted Service by Enhancing Wi-Fi Service Quality Assessment with User Feedback Integration: A Cloud Theory-Based Approach</u>	03	Có	Vietnam Journal of Computer Science	ISI	1	37-62	10/2024
20	<u>Dynamic Traffic Optimization System: Leveraging IoT and Fog Computing for Enhanced Urban Mobility with the RAO Algorithm</u>	03	Có	Computational Intelligence Methods for Green Technology and Sustainable Development	Scopus	0	73-84	12/2024
21	<u>Paradigms in Security Protocol</u>	01	Có	Journal of Science and Technology on		0	62-81	12/2024

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	Verification: A Multi-Tool Analysis			Information security				
22	<u>Enhancing Property-Based Token Attestation With Homomorphic Encryption (PTA-HE) for Secure Mobile Computing</u>	03	Có	IEEE Access	ISI	0	78875- 78894	04/2025
23	Federated Trust-Based Authentication for Secure Mobile Cloud Access	01	Có	Journal of Science and Technology on Information security		0	1-17	06/2026

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 04

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							
2							
...							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					
2					
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Chương trình Đào Tạo: An Toàn Thông Tin	Tham Gia	1496/QĐ-ĐHSPKT. Ngày 15/06/2021	Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật TP. Hồ Chí Minh	Quyết Định Về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ Đại Học. 1346/QĐ-ĐHSPKT, 18/04/2022	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐ ; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)


Lê Vĩnh Thịnh